

Số: 30/2022/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 328 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 99/2022/TLST-DS ngày 11/10/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Anh Lưu Đình T, sinh năm 1983

Trú tại: Tổ 12, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 03, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:** Hai bên thống nhất anh Nguyễn Quang H có trách nhiệm trả lại cho anh Lưu Đình T số tiền đã đặt cọc mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA FORTE, BKS 19A-0774 chưa trả hết là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) theo hợp đồng mua bán xe ngày 30/8/2022 .

**2.2. Thời hạn thanh toán, hình thức thanh toán:** Chậm nhất ngày 11/02/2023, anh H sẽ hoàn trả lại cho anh T 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền anh T đã đặt cọc mua xe. Hình thức thanh toán chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt.

*Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà anh H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì còn*

*phải tiếp tục chịu lãi suất tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.*

**2.3. Án phí:** Anh T tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000141 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**

